SỐ 509

KINH VUA A-XÀ-THẾ ĐƯỢC THỌ KÝ

Hán dịch: Đời Tây Tấn, Sa-môn Pháp Cự.

Nghe như vầy:

Một thuở nọ, Đức Phật ở tại núi Kỳ-xà-quật, thuộc nước La-duyệt-kỳ. Lúc ấy, vua A-xà-thế thỉnh Phật cúng dường. Đức Phật thọ trai xong, trở về tinh xá Kỳ hoàn. Nhà vua bàn luận với Kỳ-bà:

–Hôm nay thỉnh Phật cúng dường trai phạn rồi, chúng ta nên cúng thứ gì cho xứng đáng hơn?

Kỳ-bà thưa:

–Nên cúng nhiều đèn.

Nhà vua liền ra lệnh đem đủ một trăm hộc dầu mè để thắp từ cung vua đến tinh xá Kỳ hoàn để cúng dường Đức Phật. Khi đó, có một bà lão hết sức nghèo túng, nhưng luôn có tâm chí thành muốn cúng dường Phật mà không có của cải để cúng, thấy nhà vua làm công đức này, lòng rất cảm kích, vừa đi xin được hai tiền, liền đến nhà bán dầu mè để mua dầu. Chủ bán dầu nói:

–Bà lão rất nghèo túng, xin được hai tiền sao không mua thức ăn để dành mà mua dầu này làm gì?

Bà lão đáp:

–Tôi nghe Đức Phật rất khó gặp, trăm kiếp gặp một lần, nay tôi may mắn gặp Phật ở đời mà không có gì để cúng dường. Ngày nay, thấy nhà vua làm công đức lớn rạng rỡ không lường, tâm tôi

phấn khích, tuy thật nghèo túng, nhưng muốn thắp một ngọn đèn để làm cội gốc cho đời sau.

Bấy giờ, người chủ bán dầu biết tâm chí thành của bà lão, bán cho hai tiền được hai đấu, thêm cho ba đấu, tất cả được năm đấu dầu. Bà lão liền đến ngay trước Đức Phật thắp lên, trong lòng suy nghĩ: "Dầu này thắp không đủ nửa đêm", mới tự thề: Nếu tôi đời sau đắc đạo như Phật thì dầu này thắp đèn sẽ sáng suốt đêm nay không tắt.

Rồi đảnh lễ bái lui.

Bao nhiêu đèn dầu của nhà vua tuy có người trông nom nhưng không toàn vẹn, có cái sáng, có cái tắt. Duy ngọn đèn của bà lão, ánh sáng trong lành đặc biệt hơn hẳn các ngọn đèn khác, suốt đêm không tắt, dầu lại không cạn cho đến bình minh. Bà lão lại đến trước Đức Phật đầu mặt đảnh lễ lui ra đứng chắp tay.

Đức Phật bảo Tôn giả Mục-liên:

–Trời sáng rồi, ông hãy đi tắt các ngọn đèn.

Vâng lời Đức Phật, Tôn giả Mục-liên lần lượt tắt các ngọn đèn, tất cả đều tắt hết, chỉ còn một ngọn đèn của bà lão, ba lần dập tắt nhưng không tắt. Tôn giả Mục-liên liền dùng ca-sa giơ lên quạt, ngọn đèn ấy càng sáng thêm, mới dùng thần thông dẫn gió Tùy-lam để thổi, ngọn đèn của bà lão lại sáng rực rỡ, trên chiếu đến trời Phạm thiên, xung quanh chiếu khắp tam thiên đại thiên thế giới, đều thấy ánh sáng đó.

Đức Phật bảo Tôn giả Mục-liên:

–Thôi, thôi! Đây là ánh sáng công đức của vị Phật đương lai, chẳng phải oai thần của ông có thể tắt được. Bà lão này đời trước đã từng cúng dường một trăm tám mươi ức vị Phật, từ trước được Phật thọ ký, thường đem kinh pháp giáo hóa dân chúng, nhưng chưa từng hành bố thí nên nay nghèo túng không có của báu, về sau trải qua ba mươi kiếp công đức tròn đầy sẽ thành Phật hiệu là Tu-di Đăng Quang Như Lai Chí Chân, thế giới không có mặt trời, mặt trăng, dân chúng trong cõi đó, thân đều có ánh sáng lớn, cung điện, nhà cửa, các thứ báu ánh sáng chiếu với nhau như trên cõi trời Đao-lợi.

Bà lão nghe Phật thọ ký, vui mừng, lập tức thân nhẹ nhàng cất lên hư không cách đất một trăm tám mươi trượng rồi hạ xuống, đầu

mặt đảnh lễ Đức Phật rồi bái lui.

Nhà vua nghe vậy hỏi Kỳ-bà:

–Ta làm công đức vĩ đại thế này mà Đức Phật không thọ ký cho ta, còn bà lão chỉ cúng một ngọn đèn lại được Phật thọ ký. Vì sao vậy?

Kỳ-bà thưa:

–Đại vương tuy cúng nhiều đèn nhưng tâm không chuyên nhất, chẳng bằng bà lão này chú tâm nơi Phật.

Thế là nhà vua lại đến thỉnh Phật, đến tối ra lệnh những người giữ vườn: Mỗi người sáng mai hái các hoa đẹp mau đem về cung thật sớm.

Vừa rạng sáng, Đức Phật rời tinh xá Kỳ hoàn, từ từ khoan thai cất bước, dọc đường Phật thuyết pháp cho dân chúng, đến trưa mới tới vương cung. Sáng sớm, có một người cầm hoa đi từ đường tắt vừa ra khỏi vườn gặp ngay Đức Phật trên đường lớn, nghe Phật giảng nói kinh, một lòng vui mừng, liền đem bao nhiêu hoa cầm trên tay tung lên Đức Phật, hoa đều trụ ở không trung ngay trên đầu Đức Phật. Đức Phật liền thọ ký:

–Ngươi đã từng cúng dường chín mươi ức vị Phật, về sau một trăm lẻ bốn kiếp, sẽ thành Phật hiệu là Như Lai Giác Hoa.

Người đó vui mừng, lập tức thân nhẹ nhàng cất lên hư không rồi hạ xuống, kính lễ Đức Phật xong, lại suy nghĩ: “Nhà vua của ta là người tánh rất nghiêm khắc nóng nảy, hôm qua ra lệnh ta giữ trai giới, hái hoa để cúng Phật, nhưng ta đem tất cả dâng cúng Phật, nay về tay không thì chắc chắn ta sẽ bị giết”, ông ta liền đi thẳng về nhà để hộp đựng hoa ngoài cửa và bảo vợ:

–Anh hồi sớm giờ chưa ăn, nay nhà vua sẽ giết anh, mau mau làm thứ gì cho anh ăn.

Người vợ nghe rất hoảng sợ, hỏi:

–Anh vì sao mà bị nhà vua đem giết?

Người chồng liền nói đầy đủ sự việc cho vợ. Người vợ cấp tốc xuống bếp làm thức ăn. Ngay lúc đó, trời Đế Thích liền đem hoa trời bỏ đầy trong hộp. Người vợ đem thức ăn lên, thấy cái hộp không ngoài cửa có hoa đầy tràn, màu sắc rực rỡ khác thường, vội vàng nói với chồng:

–Anh ra ngoài cửa xem.

Người chồng thấy, biết đây là hoa trời, nên rất vui mừng, không ăn mà liền mang hoa đến nhà vua.

Nhà vua đích thân đi đón Đức Phật. Trên đường đi gặp người giữ vườn mang hoa tới, vua thấy hoa rất đẹp, ở thế gian hiếm có, liền hỏi người giữ vườn:

–Trong vườn của ta có rất nhiều hoa đẹp như vầy, mà ngươi lâu nay không dâng lên, tội ngươi đáng chết có biết không?

Người giữ vườn thưa:

–Thưa đại vương! Trong vườn không có hoa này, hạ thần sáng sớm đem hoa trong vườn về cung, trên đường đi gặp Đức Phật, không thắng nổi lòng vui mừng, hạ thần đem hết hoa dâng lên Phật, liền được Ngài thọ ký cho hạ thần. Biết sẽ bị giết nên hạ thần về nhà tìm thứ gì để ăn, trong thời gian đó, hạ thần ra thì lại thấy trong hộp không ấy đầy hoa, đây chắc là hoa trời chứ trong vườn chẳng thể có. Nay hạ thần sinh vào hạng thấp kém, vì đại vương mà giữ vườn, bị ràng buộc nơi vương cung không thể hành đạo, một khi đã được thọ ký rồi, ngay bây giờ hạ thần có chết chắc chắn sinh lên cõi trời, ở trước mười phương Phật không bị ràng buộc, có thể tùy ý hành đạo. Nếu đại vương đem giết, hạ thần không sợ sệt.

Nhà vua nghe người ấy được thọ ký liền sinh hổ thẹn, xúc động vô cùng, đứng dậy đảnh lễ quỳ gối cầu xin sám hối.

Đức Phật đến vương cung, thọ thực xong, chú nguyện nhà vua rồi trở về tinh xá.

Nhà vua lại hỏi Kỳ-bà:

–Ta lần trước thỉnh Phật thì bà lão được Phật thọ ký. Ngày nay bày phước thì người giữ vườn được Phật thọ ký. Chỉ một mình ta vì cớ gì không được Phật thọ ký, lòng rất áy náy, cần phải làm những công đức gì?

Kỳ-bà thưa:

–Đại vương tuy hàng ngày làm phước chỉ dùng của cải kho tàng của quốc gia, sai khiến sức của dân chúng, hoặc do tâm kiêu mạn, hoặc do ý sân giận, cho nên chưa được Phật thọ ký. Nay nên đem công sức nơi chính mình làm đầy đủ để cúng dường và cởi anh lạc, vòng ngọc bảy báu để làm hoa báu, phải cùng có sự trợ giúp của

phu nhân, thái tử, từ đó được nhiều công lao, một lòng dâng lên cho Phật, Phật thấy vua chí thành thì chắc chắn sẽ thọ ký.

Bấy giờ, vua giảm triệt để sự ăn uống, ngày đêm giữ trai giới, cởi những đồ báu trên mình. Những người thợ làm hoa ngày trước tụ họp để làm nhưng lúc này nhà vua và phu nhân, thái tử đều tự tay mình làm những hoa báu, cho đến chín mươi ngày mới hoàn tất. Nhà vua ra lệnh bên ngoài chuẩn bị xa giá để đến dâng lên Phật. Cận thần thưa:

–Hạ thần nghe những ngày trước đây Đức Phật đi đến nước Cưu-di-na-kiệt rồi nhập Niết-bàn.

Nhà vua nghe vậy, lòng rất ưu buồn, rơi lệ nghẹn ngào than:

–Ta cố chí tâm, tự tay mình làm hoa này, Phật tuy vào Niết-bàn, ta vẫn đến núi Kỳ-xà-quật đặt lên chỗ Phật ngồi để dâng lên lòng thành thật của ta.

Kỳ-bà thưa:

–Phật là vô thân, cũng không Nê-hoàn, thường trụ, chẳng mất, chẳng còn, chỉ có người nào chí tâm thì gặp được Phật. Phật tuy tại thế mà người không chí tâm thì không gặp được Phật. Đại vương chí thành như vậy, Phật tuy Bát-niết-bàn nhưng đến đó chắc chắn gặp Phật.

Nhà vua ra lệnh đến núi Kỳ-xà-quật, tới nơi liền thấy Phật, vua vừa buồn, vừa vui, rơi lệ và tiến đến, đầu mặt đảnh lễ, dùng hoa bằng bảy báu tung lên Đức Phật, tất cả hoa trụ ở giữa hư không hóa thành lọng báu ngay trên Đức Phật.

Đức Phật liền thọ ký cho vua:

–Về sau tám vạn kiếp, kiếp đó tên là Hỷ quán, vua sẽ thành Phật, hiệu là Như Lai Tịnh Kỳ Sở Bộ, quốc độ ấy tên là Hoa vương, khi đó, dân chúng thọ bốn mươi tiểu kiếp.

Lúc ấy, thái tử con vua A-xà-thế tên là Chiên-đà-hòa-lợi vừa tám tuổi, thấy cha được thọ ký nên rất vui mừng, liền cởi những đồ báu trên thân đem tung lên Đức Phật, rồi thưa:

–Con nguyện khi Đức Tịnh Kỳ Sở Bộ thành Phật, con sẽ làm Kim luân thánh vương, được cúng dường Phật, sau khi Đức Phật đó Nê-hoàn, con sẽ kế thừa làm Phật, rải hoa báu làm bằng anh lạc che ngay trên Đức Phật.

Phật nói:

–Con chắc chắn sẽ đạt như sở nguyện. Khi vua thành Phật, con sẽ làm Kim luân thánh vương, hết tuổi thọ sẽ sinh lên cõi trời Đâu-suất, hết thọ mạng ở cõi trời sau đó thành Phật, Phật hiệu là Chiên-đàn, giáo hóa ở cõi Dược vương, dân chúng ở cõi đó thọ mạng cũng như dân chúng ở cõi Hoa vương của Đức Phật Tịnh Kỳ Sở Bộ.

Khi Đức Phật thọ ký xong, vua A-xà-thế và Chiên-đà-hòa-lợi đến trước Phật đảnh lễ, bỗng nhiên không thấy Phật nữa.

❑